

QUÁN TÍNH GIẢM ĐIỂM

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Vật liệu xây dựng cuối 2024 - 2025

Sự hồi phục của nền kinh tế cùng với việc đẩy mạnh giải ngân các dự án đầu tư công vào cuối năm sẽ thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển mạnh mẽ hơn. Điều này kỳ vọng sẽ giúp sản lượng tiêu thụ ống nhựa và sản phẩm từ nhựa được cải thiện khi thị trường bất động sản khởi sắc.

Tốc độ tăng trưởng GDP trong nước và sự thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt sự phát triển nhanh chóng của các ngành sản xuất, xuất khẩu và xây dựng góp phần thúc đẩy nhu cầu mạnh mẽ đối với các sản phẩm nhựa. Đồng thời, ngành công nghiệp tái chế nhựa đang được khuyến khích đẩy mạnh với rất nhiều doanh nghiệp tham gia, góp phần cải thiện chi phí đầu tư.

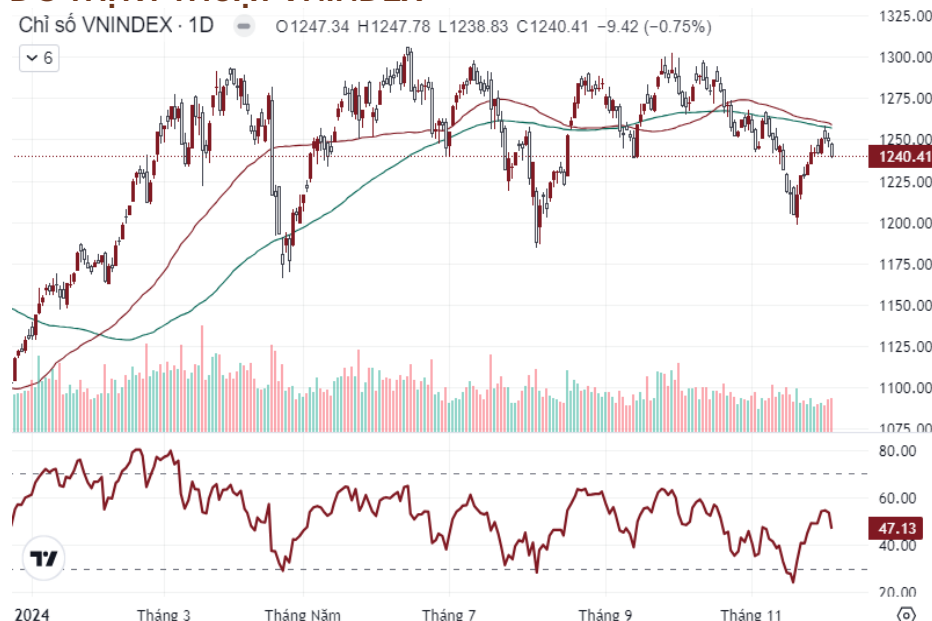
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 9,42 điểm trong phiên 04/12 kết phiên ở mức 1.240,41 điểm. Thanh khoản giảm 14,61% so với phiên giao dịch ngày 03/12. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 646 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng tiếp tục quán tính giảm điểm quanh vùng 1.230-1.250 trong phiên giao dịch ngày 04/12. Thị trường nối tiếp nhịp điều chỉnh làm chỉ số tiệm cận vùng hỗ trợ 1.240 điểm. Đà rút ròng của khối ngoại là yếu tố tác động đến tâm lý thận trọng cần theo dõi sát sao ở hiện tại. Dự báo VN-Index sẽ tiếp tục quán tính giảm với biên độ dao động trong vùng 1.230-1.250 điểm. Vùng 1.230 điểm là vùng hỗ trợ quan trọng và kỳ vọng hoạt động mua giá thấp sẽ diễn ra mạnh mẽ hơn tại đây do chỉ số vẫn giữ được giá đóng cửa trên đường MA20 và áp lực bán chưa cao trên nhóm vốn hóa lớn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	47,13	60,59	1.240,92	1.237,60	1.258,91	1.256,90
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Mua	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

NTP

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 72.000 VND | UPSIDE: +15%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và dự địa tăng đáng kể từ vùng hỗ trợ.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, canh bán chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.250 - 1.260 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.240,41	-0,75
KLCP (triệu CP)	575,02	-14,61
GTGD (tỷ VND)	13.933	-10,91
Khớp lệnh	11.953	4,23
Thỏa thuận	1.980	18,78
HNX-Index		
Đóng cửa	224,62	-0,30
KLCP (triệu CP)	52,70	0,52
GTGD (tỷ VND)	930,7	2,17
UPCoM		
Đóng cửa	92,44	0,00
KLCP (triệu CP)	34,93	21,14
GTGD (tỷ VND)	831,08	25,80

Diễn biến TTCK Mỹ: Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, ba chỉ số index chính đã chứng kiến mức tăng vững chắc, với S&P 500 và Nasdaq đạt kỷ lục đóng cửa mới. Dow Jones cũng đóng cửa trên 45.000 lần đầu tiên.

Thế giới: Ngày 3/12, bà Arada Fuangtong, Cục trưởng Cục Ngoại thương Thái Lan cho biết, đến hết tháng 11/2024, Thái Lan xuất khẩu được 9,27 triệu tấn gạo và với lượng gạo dự kiến xuất khẩu trong tháng 12/2024, Thái Lan nhiều khả năng sẽ xuất khẩu được hơn 10 triệu tấn trong năm 2024, dự đoán thu về 6 tỷ USD. Giá gạo năm nay cũng được cho là tăng so năm ngoái đã giúp doanh thu về xuất khẩu gạo năm nay tăng cao và được coi là “năm vàng” của ngành xuất khẩu gạo Thái. Năm 2023, Thái Lan xuất khẩu được 8,76 triệu tấn gạo, đạt 178,2 tỷ baht (hơn 5 tỷ USD). Tuy nhiên, Thái Lan cũng dự báo năm 2025, lượng gạo nước này lại giảm 12% so năm 2024 do nhu cầu nhập khẩu gạo của các thị trường truyền thống của nước này giảm, đòi hỏi phải đẩy mạnh tìm kiếm các thị trường gạo khác.

Việt Nam: Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phùng Đức Tiến cho biết, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 11 ước đạt 5,3 tỷ USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Đặc biệt, cán cân thương mại nông lâm thủy sản Việt Nam đạt thặng dư 16,46 tỷ USD, tăng 52,8% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo nhóm hàng, lâm sản, thủy sản và nông sản là 3 nhóm hàng có cán cân thương mại ở trạng thái thặng dư. Trong 11 tháng, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 29,78 tỷ USD, tăng 23,2%; sản phẩm chăn nuôi đạt 475,5 triệu USD, tăng 4,4%; thủy sản đạt 9,2 tỷ USD, tăng 11,8%; lâm sản đạt 15,59 tỷ USD, tăng 19,6%.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do tăng lên mức 25.405.

Đường: Giá đường giảm xuống còn khoảng 21 cent một pound, chịu áp lực từ đồng real Brazil suy yếu so với đồng đô la, thúc đẩy hoạt động bán ra của các nhà sản xuất đường Brazil và gây ra tình trạng thanh lý hợp đồng tương lai đường dài. Ngoài ra, dự báo nguồn cung đường toàn cầu được cải thiện đã tác động đến giá. Tổ chức Đường quốc tế (ISO) đã điều chỉnh dự báo thâm hụt đường toàn cầu năm 2024/25 xuống còn -2,51 MMT, giảm so với ước tính tháng 8 là -3,58 MMT và nâng ước tính thặng dư năm 2023/24 lên 1,31 MMT từ +200.000 MT.

BID: Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thành Đô vừa phát đi thông báo tìm người mua khoản nợ của Công ty CP Ô tô An Thái Coneco. Giá trị ghi sổ của khoản nợ tạm tính đến ngày 19/09/2024 là hơn 65,2 tỷ đồng; trong đó, nợ gốc hơn 34,7 tỷ đồng, còn lại là lãi quá hạn (20,7 tỷ đồng) và lãi quá hạn (9,7 tỷ đồng). Giá khởi điểm của khoản nợ là 56,1 tỷ đồng, chưa bao gồm các chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản, lệ phí trước bạ, phí sang tên, công chứng và các chi phí khác (nếu có)...các chi phí này do người trúng đấu giá chịu. Việc mua bán khoản nợ trên không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Được biết ngày 2/8/2024, Cục Thuế tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 3029/QĐ-CTTB về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn đối với Ô tô An Thái CONECO do nợ thuế.

TLG: Công ty CP Tập đoàn Thiên Long vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 10/2024. Theo đó, doanh thu tháng 10 của Thiên Long đạt 326 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 22 tỷ đồng, tăng trưởng 10%. Lũy kế 10 tháng đầu năm, doanh thu của Thiên Long đạt 3.238 tỷ đồng, tăng 7% svck. Trong đó, doanh thu nội địa đạt 2.373 tỷ đồng, tăng 3%, doanh thu xuất khẩu tăng 18% lên 866 tỷ đồng. Nhờ cải thiện biên lãi gộp lên 44,8% từ mức 43,66% của năm trước, lợi nhuận sau thuế của tập đoàn đạt 443 tỷ đồng, tăng 27% svck. Năm 2024, công ty đặt kế hoạch doanh thu 3.800 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 380 tỷ đồng. Như vậy, Thiên Long thực hiện được 85% mục tiêu doanh thu, vượt 17% kế hoạch lợi nhuận năm sau 10 tháng. Ngày 15/11 vừa qua, Thiên Long đã chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2024, tổng tỷ lệ 20%. Cụ thể, doanh nghiệp sẽ phát hành hơn 7,8 triệu cổ phiếu trả cổ tức còn lại của năm 2023 theo tỷ lệ 10%.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.086,49	0,61	27,60
DJIA	45.014,04	0,69	19,43
Nasdaq	19.735,12	1,30	31,47
Shanghai	3.364,65	-0,42	13,10
Hang Seng	19.742,46	-0,02	15,81

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.651,32	0,36	28,54
Dầu WTI	68,75	-1,71	-4,05
Dầu Brent	72,43	-1,58	-5,99
Than	135,15	-0,62	-7,68
Đồng	4,1385	-0,02	6,65
Quặng sắt	106,08	-82,15	-22,21
Thép	458,24	-0,30	-16,88

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	106,35	-0,01	4,91
USD/JPY	150,73	0,76	6,86
USD/CNY	7,2778	-0,29	2,14
EUR/USD	1,0509	0,04	-4,78
GBP/USD	1,2701	0,23	-0,22

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VND	274,70	13,25	-3,64
DXG	325,68	16,80	-2,61
VRE	186,80	17,30	-2,26
NVL	109,94	10,50	-1,87
EVF	93,97	10,20	-3,32

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	813,74	143,50	-1,03
MWG	518,88	58,10	-2,84
HPG	334,60	26,70	-1,11
DXG	325,68	16,80	-2,61
MSN	295,98	72,10	-0,83

NTP
(HNX)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (04/12/2024)	62.900
Giá mục tiêu	72.000
Tiềm năng tăng trưởng	15%-19%
Vùng mua	60.300-62.600
Ngưỡng cắt lỗ	<58.400

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9 tháng 2024, NTP với doanh thu đi ngang so với cùng kỳ, đạt 3.830 tỷ đồng, việc tiết giảm mạnh chi phí tài chính và chi phí bán hàng đã giúp NTP đem về khoản lợi nhuận 624 tỷ đồng trước thuế, 519 tỷ đồng sau thuế, tăng lần lượt 34% và 31% so với cùng kỳ. Qua đó, hoàn thành 73% KH doanh thu và 112% KH lợi nhuận trước thuế.

Thương hiệu mạnh, vị thế dẫn đầu, mạng lưới bán lẻ mở rộng: NTP là công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh ống nhựa xây dựng và phụ tùng nhựa tại Việt Nam, chiếm 60% thị phần ngành nhựa miền Bắc và hơn 30% thị phần cả nước. NTP đang sở hữu 3 nhà máy với tổng công suất hơn 260.000 tấn/năm.

Giá hạt nhựa duy trì ở mức thấp: Giá hạt nhựa PVC (chiếm 70% chi phí nguyên liệu) giảm hơn 9% so với cùng kỳ, ở mức thấp nhất trong 8 năm, nhờ nguồn cung tăng và nhu cầu thấp do thị trường bất động sản Trung Quốc chưa phục hồi. Giá dầu thô giảm cũng góp phần hạ chi phí sản xuất. Trong ngắn hạn, giá PVC có thể tiếp tục duy trì thấp, giúp cải thiện biên lợi nhuận doanh nghiệp.

Thị trường bất động sản dân dụng miền Bắc, đặc biệt tại Hà Nội, đang phục hồi mạnh mẽ. Theo CBRE, trong 9 tháng đầu năm 2024, nguồn cung chung cư mới đã đạt hơn 19.000 căn, vượt cả năm 2023 và là mức cao nhất trong 5 năm qua. Sự phục hồi kinh tế và đẩy mạnh giải ngân các dự án công trong năm 2025 dự báo sẽ thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển, từ đó giúp cải thiện sản lượng tiêu thụ ống nhựa.

Cổ tức ổn định: NTP đã duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định với tỷ suất trung bình 7%/năm trong giai đoạn 2019-2023. Với triển vọng kinh doanh tích cực, kỳ vọng công ty sẽ tiếp tục duy trì chính sách chi trả cổ tức hấp dẫn trong tương lai.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Xây dựng & vật liệu
Biến động giá 1Y	29.490-73,700
KLGBQ 10D (CP)	252.810
Vốn hóa (tỷ đồng)	8.965,28
BVPS	24.204
P/E (lần)	13,11
P/B (lần)	2,59
EPS (VND)	4.797,39
SL CPLH (triệu CP)	142,53
Tỷ lệ free-float (%)	30,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	16,79
ROA (%)	12,53
ROE (%)	20,93

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

NTP đang tích cực giữ các mốc MA ngắn và dài hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng an toàn cho tín hiệu mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	64,05	Mua
MFI	68,30	Mua
MA10	59,80	Mua
MA20	59,30	Mua
MA50	59,77	Mua
MA100	61,88	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			
---	-----	----------	-----------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			5,5%
2	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			0,5%
3	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			1,1%
4	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,7%
5	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			2,5%
6	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,4%
7	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			5,1%
8	VOS	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			8,1%
9	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			0,6%
10	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,7%
11	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-1,7%
12	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			1,8%
13	CMG	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			5,6%
14	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			-1,2%
15	CTD	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			0,0%
16	PLX	Nắm giữ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800			2,0%
17	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			0,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
5	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
6	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
7	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
8	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
9	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
10	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
11	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
12	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
13	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
14	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
15	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
16	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
17	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
18	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
19	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
20	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
21	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](#)

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.